

Bản án số: 579/2022/HS-PT
Ngày: 26-12-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Nguyễn Tấn Trường**

Các Thẩm phán: ông **Lê Phước Thanh** và ông **Nguyễn Cường**

Thư ký phiên tòa: bà **Dương Thị Tuyết Trinh**, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa: ông **Đoàn Minh Lộc** - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 405/2022/TLPT-HS ngày 01 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo **Đặng Thụy D**; do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2022/HS-ST ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

- Bị cáo có kháng cáo:

ĐẶNG THUY D, sinh ngày 03 tháng 4 năm 1981 tại Quảng Nam; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: thành phố Đà Nẵng; Nghề nghiệp: Kinh doanh dịch vụ lưu trú; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông **Đặng Văn S** và bà **Nguyễn Thị H**. Gia đình có bốn chị em, bị cáo là con đầu; Có 01 con sinh năm 1999; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt.

*- Người bào chữa cho bị cáo **Đặng Thụy D**:* Luật sư **Đặng Văn C** - Văn phòng luật sư C thuộc Đoàn luật sư thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

Ngoài ra trong vụ án còn có người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng năm 2019, **Đặng Thụy D** thuê lại căn hộ số 82 A 24, phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng của ông **Phan Văn Toàn** để kinh doanh dịch vụ lưu trú. Ngày 06/11/2019, Ủy ban nhân dân quận N, thành phố Đà Nẵng cấp Giấy

chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh (tên hộ kinh doanh D, ngành nghề kinh doanh: dịch vụ cho thuê nhà) do D là đại diện.

Ngày 15/02/2019, Woo Jae Y nhập cảnh qua sân bay quốc tế Đà Nẵng theo diện miễn thị thực đơn phương và được gia hạn tạm trú đến ngày 15/9/2019. Từ ngày 15/9/2019 đến 28/02/2020, mặc dù đã hết hạn tạm trú nhưng do không muốn quay lại Hàn Quốc nên Woo Jae Y đã cố tình ở lại Việt Nam trái phép. Trong khoảng thời gian này Woo Jae Y đã bị mất hộ chiếu nên sử dụng ảnh chụp hộ chiếu lưu trong điện thoại để thuê ở tại một số cơ sở lưu trú (chưa xác định) trên địa bàn thành phố Đà Nẵng để tìm kiếm việc làm.

Ngày 28/02/2020, Woo Jae Y nhờ bạn là Yu Seung W dẫn đến các cơ sở lưu trú để thuê phòng nhưng không ai cho thuê vì không có hộ chiếu và thị thực. Sau đó, cả hai đến thuê phòng tại cơ sở lưu trú D, mặc dù biết rõ Woo Jae Y không có hộ chiếu và thị thực nhập cảnh hợp pháp nhưng D vẫn cho Woo Jae Y thuê phòng để lưu trú. Trong thời gian từ ngày 01/3/2020 đến 23/6/2021 D đã cho Woo Jae Y thuê phòng ở lại trái phép, không thực hiện việc khai báo tạm trú theo quy định và thu lợi 32.500.000 đồng (sau khi đã trừ đi chi phí điện nước).

Tại Bản cáo trạng số 38/CT-VKS-P2 ngày 20/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Đặng Thụy D về tội “*Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép*” theo khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2022/HS-ST ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã quyết định:

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Thụy D phạm tội “*Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép*”.

2. Về hình phạt:

Khoản 1 Điều 348; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo **Đặng Thụy D 30 (ba mươi)** tháng tù về tội “*Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép*”.

Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 4 Điều 348 BLHS, tuyên phạt tiền đối với bị cáo **20.000.000 đồng**.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 17 và 19/8/2022, bị cáo Đặng Thụy D có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo; ngoài ra án sơ thẩm buộc bị cáo phải nộp lại số tiền thu lợi bất chính 32.500.000đ là chưa chính xác, vì bị cáo còn phải chi phí cho tiền thuê nhà và điện nước là 14.584.000đ, nên còn lại là 17.916.000đ.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Đặng Thụy D vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo như trong đơn đối với phần hình phạt, xin giảm nhẹ và xin được hưởng án treo. Bị cáo rút lại phần

kháng cáo xin giảm tiền thu lợi bất chính và xuất trình biên lai nộp đủ số tiền là 32.500.000đ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng trình bày quan điểm: kháng cáo của bị cáo Đặng Thuy D là hợp lệ đúng pháp luật được xem xét theo thủ tục phúc thẩm; bị cáo kháng cáo đề nghị sửa án sơ thẩm, giảm nhẹ hình phạt hoặc cho bị cáo hưởng án treo và giảm số tiền thu lợi bất chính. Tại phiên tòa hôm nay, qua tranh luận xét thấy việc điều tra là đầy đủ, toàn diện. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 30 tháng tù về tội: *“Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép”* quy định tại khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo; bị cáo có xuất trình biên lai nộp đủ số tiền thu lợi bất chính là 32.500.000đ. Vì vậy, đề nghị HĐXX chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo giảm cho một phần hình phạt; nhưng không đủ điều kiện để cho hưởng án treo.

Luật sư bào chữa cho bị cáo nêu quan điểm: hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, nhưng chỉ cần xử phạt hành chính là có sức răn đe, giáo dục ; do vậy đề nghị HĐXX cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đặng Thuy D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như án sơ thẩm đã nêu. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ đã thu thập được. Như vậy, có đủ căn cứ chứng minh: dù biết ông Woo Jae Y là người nước ngoài nhập cảnh vào Việt Nam đã hết thời hạn tạm trú, không có hộ chiếu và thị thực nhập cảnh hợp pháp, nhưng bị cáo D vẫn cho ông Woo thuê nhà để ở trong thời gian hơn 15 tháng, từ 01/3/2020 đến ngày 23/6/2021 tại 82 A 24, M, N, Đà Nẵng một cách trái phép và không đăng ký tạm trú; mục đích để thu lợi bất chính số tiền 32.500.000đ. Với hành vi và hậu quả như trên; toà án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo 30 tháng tù về tội: *“Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép”* quy định tại khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự; cũng như buộc bị cáo phải nộp 32.500.000đ thu lợi bất chính là có căn cứ pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Đặng Thuy D; vì bị cáo *“phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”* ; *“thành khẩn khai báo ăn năn hối cải”* là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; bị cáo là *“mẹ đơn thân của người con đang học đại học và đang nuôi cha mẹ già”* là các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 BLHS; nhưng toà sơ thẩm không áp dụng. HĐXX thấy rằng: bị cáo D bị truy tố và xét xử theo khoản 1 Điều 348 Bộ luật Hình sự có mức hình phạt từ 01 năm đến 05 năm. Bị cáo kháng cáo cho rằng bị cáo *“phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”* là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS, nhưng toà sơ thẩm không áp dụng là không đúng, vì khung hình phạt tại khoản 1 Điều 348 BLHS có mức tối đa là 5 năm tù nên không thuộc *“trường hợp ít nghiêm trọng”*. Đối với các tình tiết *“mẹ đơn thân của*

người con đang học đại học và đang nuôi cha mẹ già”; HĐXX thống nhất bổ sung cho bị cáo được hưởng đây là các tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 BLHS. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo xuất trình được tình tiết giảm nhẹ mới là đã nộp toàn bộ số tiền thu lợi bất chính là 32.700.000đ tại các biên lai thu tiền số 1914 và 1915 ngày 17/11/2022; do vậy cần giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[3] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Đặng Thụy D; HĐXX thấy rằng: tại Biên bản ghi lời khai ngày 21/11/2021 (BL 130) và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo D thừa nhận đã từng bị xử lý hành chính nhiều lần nhưng chưa thi hành như: ngày 14/4/2020 vi phạm quy định về phòng chống Covid-19 bị xử phạt 7.500.000đ; ngày 10/8/2020 tiếp tục vi phạm quy định về phòng chống Covid-19 bị lập biên bản nhắc nhở. Xét thấy bị cáo có nhân thân không tốt; vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm không cho bị cáo hưởng án treo là đúng pháp luật. Bị cáo phạm tội trong thời gian kéo dài vào thời điểm dịch bệnh bùng phát nghiêm trọng, tất cả mọi người đều tập trung vào công tác phòng chống bệnh, thực hiện nghiêm việc kiểm soát người đi lại, đặc biệt là người nước ngoài; do vậy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; coi thường kỷ cương phép nước, nên không thể cho bị cáo hưởng án treo.

[4] Đối với phần kháng cáo xin giảm số tiền thu lợi bất chính không phải 32.5000.000đ mà là 17.916.000đ; nay bị cáo đã rút lại; nên HĐXX đình chỉ xét xử phúc thẩm vấn đề này.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Kháng cáo của bị cáo kháng cáo của bị cáo Đặng Thụy D được chấp nhận một phần; nên bị cáo không phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Đặng Thụy D về việc xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo; sửa phần hình phạt Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2022/HS-ST ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Thụy D phạm tội “Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép”.

Căn cứ khoản 1 Điều 348; Điều 38; điểm s khoản 1,2 Điều 51 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo **Đặng Thụy D 18 (mười tám)** tháng tù về tội “*Tổ chức cho người khác ở lại Việt Nam trái phép*”.

Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 4 Điều 348 BLHS, tuyên phạt tiền đối với bị cáo **20.000.000 đồng**.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: căn cứ các Điều 46, 47 của BLHS năm 2015; tuyên xử:

Buộc bị cáo Đặng Thị D phải nộp lại số tiền 32.500.000đ thu lợi bất chính để sung công quỹ nhà nước. (Bị cáo đã nộp xong)

3. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần kháng cáo về việc giảm số tiền thu lợi bất chính.

4. Án phí phúc thẩm: bị cáo Đặng Thụy D không phải nộp tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án (26/12/2022).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao – Vụ GDKT I;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- TAND thành phố Đà Nẵng;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Sở Tư pháp thành phố Đà Nẵng;
- Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT, Phòng HSNV-CA thành phố Đà Nẵng;
- Cơ quan CSTHAHS-CA thành phố Đà Nẵng;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HSVA; LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Trường